TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày: 18-09-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Thanh**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Triệu Khánh Long.**
2. Ông **Phan Văn Nghiêm.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Thanh Tâm,** Thư ký Toà án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên tòa: Bà **Trần Kiều Mỹ** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 09 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 08 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST-HS, ngày 30/8/2018 đối với bị cáo:

Trần Sà T, sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Khóm A, Phường B, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần S (c) và bà Kim Thị L (s); Tiền án: Có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích theo bản án số 52/2006/HSST, ngày 17/8/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng và tại bản án số 1914/2006/HSPT, ngày 30/11/2006 của Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh, tiền sự: Không; Bị bắt theo quyết định truy nã ngày 24/4/2018 và tạm giam cho đến nay; (Bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Xuân T1, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

Người bị hại: Sơn Khánh N, sinh năm: 1985; (có mặt)

Nơi cư trú tại: Khóm M, Phường N, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hàng Pa Sa T2, sinh ngày 20/5/1997; Nơi cư trú : Khóm A, Phường B, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Sơn D, sinh năm 1964; Nơi cư trú: Khóm M, Phường N, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt)
- Thạch Vi Đ, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Khóm M, Phường N, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt có đơn)
- Liêu Văn C, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Khóm M, Phường N, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông Lâm Diệp P, cán bộ Ủy ban nhân dân Phường 1 thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 04/12/2017 bị cáo Trần Sà T cùng với Hàng Pa Sa T2, Liêu Văn C và Chành N1 (không rõ địa chỉ cụ thể) uống rượu tại quán bia Sệt thuộc khóm 4, Phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, bàn kế bên có Sơn Khánh N và Sơn D, trong lúc uống rượu N và T2 có lời qua tiếng lại. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày N tính tiền, sau đó N và D đi vệ sinh, khi N quay vào đi đến bàn của T, T nghĩ N muốn đánh T nên liền cầm cái ly thủy tinh dùng để uống bia đánh vào mặt của N 01 cái làm cái ly bể thành nhiều mãnh. Lúc này Sơn D cũng đi vào nhìn thấy N bị đánh định can ngăn thì có ai đó ném cái ly thủy tinh trúng vào tay phải, Sơn D bỏ chạy ra sau quán, N sau khi bị T đánh liền bỏ chạy ra ngoài. T và T2 rượt đuổi theo một đoạn rồi quay lại, N được đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích, còn T đến Công an Phường 1 thị xã Vĩnh Châu đầu thú.

Đến ngày 16/1/2018 Sơn Khánh N có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Trần Sà T.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 42/TgT-PY, ngày 13/02/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận như sau:

- 03 sẹo vùng má phải dưới hốc mắt phải, kích thước 0,2cmx 0,1cm; 0,1cm x 0,1cm và 0,1 cm x 0,1cm. Sẹo xuôi môi trên bên phải, kích thước: 0,2cm x 0,1 cm. Sẹo vùng cằm trái, kích thước: 0,1 cm x 0,1 cm. Các sẹo gây ảnh hưởng thẩm mỹ mặt. Chụp X- quang sọ. không thấy tổn thương xương. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15% (Mười lăm phần trăm).

- 02 sẹo vùng cổ trái, kích thước: 0,4 cm x 0, 4 cm và 0,4 cm x 0,1 cm. Sẹo phức tạp vùng gáy, kích thước: 0,7 cm x 0,5 cm. Chụp X-quang cột sống cổ: không thấy tổn thương xương. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08% (Tám phần trăm).

Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Bảng một, Chương 9, Phần I, Mục 3 và Bảng một, Chương 9, Phần IV, Mục 1 của Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, hiện tại là 22% (Hai mươi hai phần trăm). Tổn thương do vật có cạnh sắc, đầu nhọn gây nên (Bút lục 158-161)

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu tiến hành khởi tố vụ án và khởi tố bị can Trần Sà T để điều tra làm rõ vụ án. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu, Trần Sà T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đã dùng ly thủy tinh đánh vào mặt của bị hại Sơn Khánh N gây thương tích.

Tại bản cáo trạng số 17/ CT-VKS-VC ngày 30/7/2018 Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu để xét xử bị cáo: Trần Sà T về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự 2015).

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng trong phần tranh luận đã viện dẫn điểm a,i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 do bị cáo thực hiện hành vi mang tính chất côn đồ và sử dụng hung khí nguy hiểm đã gây tổn hại sức khỏe cho bị hại 22% là các tình tiết định khung hình

phạt, nên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Sà T về tội cố ý gây thương tích. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt: Trần Sà T từ 02 đến 03 năm tù về tội cố ý gây thương tích. Ngoài ra, đại diện viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số tiền là 15.872.370 đồng; Về xử lý vật chứng: 01 (Một) mãnh vỡ của ly thủy tinh có kích thước 18 x 11cm. Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và khung hình phạt theo cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình trạng mất tự chủ của bị cáo khi say rượu nên mới phạm tội; bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên ra đầu thú; ghi nhận thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền 15.872.370 đồng. Nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên mức án 02 năm 06 tháng tù là phù hợp với quy định pháp luật.

Tại phiên Tòa, bị cáo Trần Sà T thống nhất với lời trình bày của người bào chữa và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về lao động sản xuất để bồi thường số tiền cho bị hại là 15.872.370 đồng.

Tại phiên tòa, bị hại Sơn Khánh N thống nhất với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, ý kiến của vị Kiểm sát viên và lời nhận tội của bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại N yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị, tiền công lao động và phí tổn thất tinh thần với số tiền là 15.872.370 đồng; Về trách nhiệm hình sự: yêu cầu xử theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra họ đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng. Đồng thời, tại phiên tòa vị Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo và bị cáo, bị hại cũng đề nghị xét xử vắng mặt những người nêu trên. Xét thấy sự vắng mặt của những người nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người nêu trên theo quy định của pháp luật.

[2].Về nội dung:

Qúa trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Sà T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo là phù

hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh diễn lại hành vi, lời khai của bị hại cũng như các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 22 giờ ngày 04/12/2017 bị cáo đã dùng ly thủy tinh đánh 01 cái vào mặt bị hại Sơn Khánh N gây tổn hại sức khỏe là 22%. Bị cáo hoàn toàn không có mâu thuẫn gì với bị hại mà sẵn sàng gây thương tích cho bị hại, rõ ràng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi một cách hung hãn, ngang ngược coi thường pháp luật là "*có tính chất côn đồ*", "*dùng hung khí nguy hiểm"*.Theo Bộ luật hình sự năm 1999 đây là tình tiết định khung quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS 1999 nhưng nay khoản 2 Điều 134 BLHS 2015 quy định có lợi hơn cho bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội trong Bộ luật Hình sự 2015 xác định hành vi của bị cáo Trần Sà T đã phạm vào tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khoẻ của con người, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Nên cần phải có một mức án thật nghiêm đối với bị cáo để làm gương cho người khác.

[3].Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự vì đã tái phạm. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đầu thú; bị cáo là người dân tộc khmer, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, khung hình phạt và đề nghị xem xét tình trạng mất năng lực hành vi do say rượu để yêu cầu Hội đồng xét xử tuyên mức án 02 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là chưa phù hợp, vì bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết định khung là có tính chất côn đồ, dùng hung khí nguy hiểm và có một tình tiết tăng nặng là tái phạm nên không có cơ sở để xem xét yêu cầu này.

Tại phiên tòa xét thấy lời đề nghị của vị Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại: Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền là 15.872.370 đồng.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (Một) mãnh vỡ của ly thủy tinh có kích thước 18 x 11cm. Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Sà T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự trên phần bồi thường theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Sà T phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

2. Hình phạt: Căn cứ vào điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Sà T: **03 (Ba) năm tù** về tội "*Cố ý gây thương tích*".

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 24/4/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 357, khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015:

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Trần Sà T với bị hại Sơn Khánh N: Buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại N tổng số tiền là 15.872.370đ (Mười lăm triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn ba trăm bảy mươi đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị cáo còn phải trả lãi cho bị hại theo theo mức lãi suất 10%/năm, đối với số tiền chậm thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) mãnh vỡ của ly thủy tinh có kích thước 18 x 11cm;

5. Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Sà T phải chịu là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) và 793.618 đ (bảy trăm chín mươi ba nghìn sáu trăm mười tám đồng) án phí dân sự trên phần bồi thường.

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014)".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thanh

Nơi nhận:
- VKSND TST;
- VKSND TXVC;
- THAHS CA TXVC;
- Chi cục THATX.VC;
- Sở TP TST;
- BC, BH; NLQ;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ST;
- Lưu HS.